

1

Theo chị Ng thì nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng không lớn, có thể khắc phục được, nên chị không đồng ý ly hôn và yêu cầu được đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Trương Thùy Ch- sinh ngày 29/9/2008; Trương Huyền D - sinh ngày 13/8/2014. Sau khi ly hôn, anh H yêu cầu được trực tiếp nuôi cả hai cháu, không yêu cầu chị Ng phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Ng yêu cầu được đoàn tụ, nên không có ý kiến gì về việc nuôi con

Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vụ án liên quan đến người chưa thành niên, Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp trong vụ án Hôn nhân và gia đình theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa các bên đương sự vẫn giữ nguyên ý kiến của mình.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật Tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Trương Ngọc H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Anh H và chị Ng kết hôn với nhau như trình bày ở phần trên là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh H xin ly hôn, chị Ng không nhất trí. Xét thấy: Việc xin ly hôn của anh H là chưa thỏa đáng bởi lẽ: Mâu thuẫn của vợ chồng không lớn, thời gian ly thân chưa lâu, tình trạng hôn nhân chưa đến mức trầm trọng, chị Ng xin được đoàn tụ. Do đó không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh H, khuyên giải hai bên trở về đoàn tụ, nuôi dạy con chung là phù hợp với thực tế và phù hợp với pháp luật

[2] Về án phí: anh H phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trương Ngọc H xin ly hôn chị Phạm Thị Vân Ng.

2. Về án phí: anh H phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 0002772 ngày 23/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, anh H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh H, chị Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- CC thi hành án dân sự;
- UBND phường Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Ngân

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- CC thi hành án dân sự;
- UBND phường Quảng Cư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Ngân

